

Số: 05/KH-UBND

Thới An Đông, ngày 15 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính năm 2026

Thực hiện Quyết định số 3338/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Cần Thơ năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2026 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, cụ thể các giải pháp cải cách hành chính (CCHC) nhằm thực hiện đạt được các nhóm mục tiêu nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm 2026 theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP) và Kế hoạch CCHC thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026-2030. Chú trọng cải cách thể chế, cải thủ tục hành chính, tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành, hướng tới xây dựng chính quyền phường Thới An Đông hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, trách nhiệm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức, hoạt động và nâng cao năng lực điều hành, hiệu quả quản trị và hành chính công, chất lượng phục vụ của chính quyền 02 cấp, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với nhiệm vụ của địa phương.

b) Tập trung giải quyết tốt vấn đề CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của phường, nhất là đối với tiêu chí thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

c) Khuyến khích sáng tạo, đề xuất ý tưởng mới và giải quyết nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả CCHC theo hướng “Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm”.

d) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện CCHC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường

đ) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai, quán triệt, thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị. Gắn kết quả thực hiện

nhiệm vụ CCHC hằng năm của cơ quan, đơn vị với việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

e) Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường và dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân phường do các phòng, ban ngành phường tham mưu xây dựng.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao đảm bảo tiến độ và chất lượng.

b) Nâng cao chỉ số cải cách thủ tục hành chính (TTHC), trong đó mức độ số hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 97%, trong đó mức độ chỉ số hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 95%.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, tổ chức theo mô hình hiện đại.

d) Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng.

đ) Thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đạt 100%.

e) Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC, kết quả TTHC theo quy định, đảm bảo tỷ lệ đạt 100%.

g) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ 100%.

h) 100% thủ tục hành chính, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 80%.

i) Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính phường sau sắp xếp, hợp nhất và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp theo định hướng, chủ trương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Ban chấp Trung ương Đảng và hướng dẫn của bộ chuyên ngành, UBND thành phố.

c) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 92%.

d) Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2026 - 2031 và thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế năm 2026 theo đúng chủ trương, quy định.

đ) Xây dựng đề án vị trí việc làm công chức, viên chức và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

4. Cải cách chế độ công vụ

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

b) Phần đầu giảm tối thiểu từ 2%- 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị bảo đảm một phần chi thường xuyên.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Phối hợp với cơ quan chuyên môn của thành phố, 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

b) Tối thiểu 82% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trực tuyến toàn trình, người dân chỉ cần nhập dữ liệu một lần, được tự động điền, tái sử dụng khi thực hiện các thủ tục khác.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06/CP của Ủy ban nhân dân phường, các Tổ Công tác giúp việc trong đó có Tổ Công tác giúp việc về lĩnh vực cải cách hành chính.

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao đối với các đơn vị. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân;

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp, xã hội về cải cách hành chính với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng;

d) Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phường; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường có liên quan đã ban hành;

b) Đẩy mạnh đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản ở địa phương; thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật;

c) Cập nhật văn bản (cả văn bản còn hiệu lực và hết hiệu lực thi hành) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; bảo đảm về thời gian và nâng cao chất lượng các báo cáo thẩm định, soạn thảo, góp ý văn bản quy phạm pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện các kế hoạch về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tập trung thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích người dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát động phong trào thi đua; đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; tiếp tục thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố;

c) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

d) Phối hợp rà soát, đề xuất tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công;

đ) Phối hợp tổ chức chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức/cá nhân thành hồ sơ điện tử.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục triển khai chủ trương, nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đặc biệt là Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2024 về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố;

b) Triển khai, thực hiện lộ trình tinh giản biên chế công chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2026 theo chủ trương Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026 và Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2022 - 2026;

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp gắn với kiểm tra việc thực hiện phân cấp hoạt động quản lý nhà nước;

d) Tiếp tục rà soát sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo theo nguyên tắc “Một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, gắn với tinh giản biên chế để cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bố trí phù hợp vị trí việc làm theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục công tác nghiên cứu, rà soát các nội dung chưa thống nhất, chồng chéo, trùng lặp trong các văn bản liên quan đến công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức, đề xuất điều chỉnh cho phù hợp;

b) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường giải pháp nâng cao đạo đức công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức;

c) Đổi mới phương thức tập huấn, bồi dưỡng; tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu, đề xuất chính sách phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thực tế của phường;

d) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Chính phủ, quy định của thành phố về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

a) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách và đầu tư công. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; bảo đảm cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh;

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 05 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 111/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, kịp thời hướng dẫn các đơn vị, địa phương khi có khó khăn, vướng mắc, làm cơ sở để xây dựng phương án tự chủ theo quy định;

d) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách. Kịp thời ghi nhận những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị để giúp tháo gỡ, hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định hiện hành;

đ) Thực hiện thống nhất, đúng quy định về thẩm quyền, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công đảm bảo việc đầu tư mua sắm và sử dụng tài sản tiết kiệm, đúng mục đích, hiệu quả trên địa bàn phường.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

s) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cấp phường, các ngành, người dân về chính quyền số, chuyển đổi số; phát huy vai trò cấp cơ sở trong tổ chức thực hiện, tuyên truyền hỗ trợ trực tiếp người dân tham gia chính quyền số, chuyển đổi số;

c) Phát huy vai trò Tổ Công tác giúp việc về lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển chính quyền số, chuyển đổi số;

d) Thúc đẩy phát triển chính quyền số, chuyển đổi số ở các phòng, ban ngành phường;

đ) Đẩy mạnh tích hợp dữ liệu chuyên ngành tại các cơ quan, đơn vị về Kho dữ liệu phục vụ chia sẻ cho các cơ quan, đơn vị khác; khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tốt công tác quản lý của các cơ quan, đơn vị;

e) Đầu tư trang thiết bị đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số;

g) Duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

(Các nhiệm vụ cụ thể theo Danh mục và thời gian cụ thể quy định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch).

IV. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác CCHC nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác CCHC nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng, ngành

a) Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban ngành phường cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị để triển khai phù hợp với yêu cầu thực tế; triển khai đầy đủ, đảm bảo chất lượng, tiến độ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí đủ nguồn lực, điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

b) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính theo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, năm)¹ **chậm nhất vào ngày 14** của tháng cuối kỳ báo cáo gửi về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường và Sở Nội vụ thành phố theo quy định. Đồng thời, có trách nhiệm báo cáo kết quả cải cách hành chính phục vụ kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố, phường (giữa năm và cuối năm) thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ thành phố và yêu cầu của Ủy ban nhân dân phường.

c) Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình CCHC để triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai của các cơ quan, đơn vị; định kỳ hàng quý, báo cáo, đề xuất UBND phường chỉ đạo chấn chỉnh đối với các đơn vị thực hiện không nghiêm túc, trì trệ, làm ảnh hưởng đến kết quả CCHC chung của phường.

¹ - Báo cáo quý I: Từ ngày 15/12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/3 thuộc kỳ báo cáo;
 - Báo cáo 6 tháng: Từ ngày 15/12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/6 thuộc kỳ báo cáo;
 - Báo cáo quý III: Từ ngày 15/6 đến ngày 14/9 thuộc kỳ báo cáo;
 - Báo cáo năm: Từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 thuộc kỳ báo cáo.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

a) Là cơ quan thường trực tham mưu về công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường; tổng hợp kết quả, báo cáo về Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường và Sở Nội vụ thành phố theo quy định.

b) Chủ trì triển khai các nội dung về công tác chỉ đạo điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số;

c) Kiểm tra, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân phường xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện Kế hoạch;

d) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026;

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân phường tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp phường hàng năm theo yêu cầu của Sở Nội vụ thành phố; chủ trì triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của các phòng chuyên môn (nếu có); phối hợp đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

e) Phối hợp với cơ quan, đơn vị đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; cung cấp thông tin về tình hình thực hiện cải cách hành chính; đồng thời, phối hợp với cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình thành phố và các cơ quan có liên quan tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước;

g) Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường dự trù kinh phí đề lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính năm của phòng, ngành phường (từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2026 của phường);

h) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính ở các phòng, ngành phường và các cơ quan, tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn phường;

i) Triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, nhất là đẩy mạnh tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; trực tiếp phối hợp các cơ quan báo, đài thành phố và hệ thống đài truyền thanh phường có kế hoạch chủ động tuyên truyền về cải cách hành chính.

k) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch thực hiện CCHC; tổ chức việc tự kiểm tra CCHC tại cơ quan, đơn vị; thực hiện báo cáo định kỳ, chuyên đề về CCHC theo quy định.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế;

b) Phối hợp với phòng, ban ngành phường xây dựng, thẩm định, trình Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định;

c) Phối hợp với sở, ban ngành thành phố và các phòng, ban ngành phường trong công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và công tác tập huấn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính; tham mưu tổng hợp, giúp Ủy ban nhân dân phường về kiểm soát TTHC; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương;

b) Phối hợp thực hiện Kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân phường hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất;

c) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân phường đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các cơ quan, đơn vị thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

d) Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố;

d) Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân phường giao các phòng, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

đ) Phối hợp triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC trên địa bàn phường;

g) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng nền hành chính phục vụ công khai, minh bạch, nhằm góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công;

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì hướng dẫn phòng, ngành lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này;

c) Đơn đốc đơn vị sự nghiệp thực hiện việc gửi phương án tự chủ theo quy định. Thực hiện thẩm tra phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân phường phê duyệt để đơn vị thực hiện.

6. Cơ quan, tổ chức ngành dọc đóng trên địa bàn phường

Căn cứ vào Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở, ban ngành thành phố liên quan có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm gửi báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các cơ quan báo chí, truyền thông; người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn phường tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của phường.

Trên đây là nội dung Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh trực tiếp về Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND thành phố Cần Thơ;
- Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;
- Sở KH và CN thành phố Cần Thơ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN phường và các đoàn thể;
- Các phòng, ban ngành phường;
- Cơ quan, tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Lợi